

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 18/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hạng A Sính

Ông Nguyễn Duy Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:

Ông Trương Văn Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 06/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn C** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 09/7/1994;

Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản TT, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Lù Văn M, sinh năm 1964; con bà: Vàng Thị X, sinh năm 1966. Gia đình bị cáo có 03 anh, em. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Lò Thị XX, sinh năm 1999. Con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 01/7/2021, Lù Văn C bị Công an xã N, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/9/2021 giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Phàn A S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Bản R, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lù Văn M, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Bản TT, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

1. Phàn Văn TH, sinh năm 1996. Địa chỉ: Bản R, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

2. Phàn Văn Q, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản R, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26/9/2021, do muốn có tiền mua ma túy để sử dụng, Lù Văn C, sinh ngày 09/7/1994, trú tại bản TT, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đã nảy sinh ý định và đi đến lán ruộng của bà Phan Thị Sảm, sinh năm 1984 và lán ruộng của ông Hoàng A T1, sinh năm 1986 đều ở bản Đội 4, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu để trộm cắp tài sản (*trước đó khoảng 10 ngày, C có đến khu vực bản Đội 4, xã H, huyện T để tìm măng và thấy lán ruộng nhà bà Sảm và ông T1 không có người trông coi*). C đã tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 25B1 - 096.01 của ông Lù Văn M, sinh năm: 1964, trú tại: Bản TT, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (*ông M là bố đẻ của C*) điều khiển xe đi đến lán ruộng của bà Sảm, C dựng xe đi vào bên trong thấy lán khóa cửa, xung quanh lán không có đồ vật gì, C tiếp tục điều khiển xe đến lán nhà ông T1. Khi vào đến lán, Lù Văn C thấy lán được khóa cửa, ở góc sân có một máy làm đất đầu 4 nhãn hiệu RATO RT750, cạnh máy làm đất, ở góc hiên lán có 02 bánh phay bằng kim loại, trục và răng bánh phay màu đen, mỗi bánh phay có 04 cụm răng, mỗi cụm răng có 03 răng của máy làm đất, bánh răng đã qua sử dụng, dính bùn đất. Đây là tài sản của ông Phan A S, sinh năm 1973, trú tại bản R, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (*do con trai ông S là Phan Văn Q, sinh năm 1999, trú cùng bản để lại lán nhà ông T1 vào chiều ngày 25/9/2021*). Lù Văn C đã dùng hai tay xách hai bánh răng của máy làm đất mang ra để lên yên sau của xe mô tô rồi lên xe điều khiển đi về hướng thị trấn T, khi đi được 200 mét thì C nhìn thấy bên lề đường có một chiếc bao tải màu đỏ, trên bao có in chữ URAE, trong bao không đựng gì, bao cũ đã qua sử dụng, C nhặt chiếc bao tải đó lên, bỏ hai bánh răng vừa lấy trộm được vào bao rồi tiếp tục điều khiển xe đi về hướng thị trấn T để tìm nơi tiêu thụ. Khi Lù Văn C đi đến khu vực bản S, thị trấn T thì bị lực lượng công an thị trấn T ra hiệu dừng xe, Lù Văn C đã thành khẩn khai báo hai bánh phay C đang chở là tài sản C vừa trộm cắp được, đang trên đường đi tìm chỗ tiêu thụ. Cơ quan công an đã thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T ngày 27/9/2021, kết luận: Tổng trị giá tài sản định giá là: 720.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*);

Ngày 26/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Đường phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện T tiến hành khám nghiệm hiện trường; Kết quả khám nghiệm hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lù Văn C và Phan Văn Q và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của Lù Văn C và được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành thu thập theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ

luật Tố tụng hình sự năm 2015 và có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 01/7/2021, Lù Văn C, sinh năm 1994, trú tại Bản TT, xã B, huyện T đã bị công an xã N, huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù C đã bị xử phạt vi phạm hành chính và vẫn trong thời hạn chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính nhưng C vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, cụ thể: Ngày 26/9/2021, Lù Văn C tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của ông Phàn A S, sinh năm 1973, trú tại: Bản R, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu có tổng giá trị là 720.000 đồng (*Bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) và bị cơ quan Công an phát hiện.

Bản cáo trạng số 39/CT - VKSTĐ ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Lù Văn C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại anh Phàn A S trình bày: Ngày 02/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại 02 (hai) bánh phay bằng kim loại của máy làm đất nhãn hiệu RATO RT 750, trục và răng bánh phay màu đen, mỗi bánh phay có 04 cụm răng, mỗi cụm răng có 03 răng của máy làm đất cho anh Phàn A S nên không có yêu cầu gì thêm. Về hình phạt, bị hại anh Phàn A S đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lù Văn M trình bày: Ông Lù Văn M là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 25B1- 096.01, khi bị cáo Lù Văn C lấy xe đi ông hoàn toàn không biết. Ngày 02/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông M chiếc xe trên nên ông không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lù Văn C từ 06 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ chấp hành hình phạt tù; Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 01 (một) bao tải màu đỏ, trên bao tải có chữ “URAE” không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy; Về án phí: Bị cáo Lù Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lù Văn C không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Lù Văn C thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Lù Văn C đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 01/7/2021 Lù Văn C bị Công an xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 26/9/2021, do muốn có tiền để mua ma túy về sử dụng Lù Văn C đã có hành vi trộm cắp 02 bánh răng bằng kim loại của máy làm đất nhãn hiệu RATO RT750, trục và răng bánh phay màu đen, mỗi bánh phay có 04 cụm răng, mỗi cụm răng có 03 răng của máy làm đất, bánh răng đã qua sử dụng, dính bùn đất có tổng trị giá 720.000 đồng (*bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Đây là tài sản của ông Phàn A S để tại lán nhà ông Hoàng A T1, thuộc bản Đội 4, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị cáo Lù Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, hành vi của bị cáo Lù Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 01/7/2021, Lù Văn C bị Công an xã N, huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số; khi cơ quan công an hỏi bị cáo đã tự khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Lù Văn C phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với 01 (một) bao tải màu đỏ, trên bao tải có chữ “URAE” là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Những vấn đề liên quan:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng số 22/QĐ ngày 02/11/2021, trả lại 02 (hai) bánh phay bằng kim loại của máy làm đất nhãn hiệu RATO RT 750, trục và răng bánh phay màu đen, mỗi bánh phay có 04 cụm răng, mỗi cụm răng có 03 răng của máy làm đất cho anh Phan A S; trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 25B1- 096.01 cho ông Lù Văn M. Việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Sáng ngày 26/9/2021, bị cáo Lù Văn C sử dụng xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE Alpha, màu vàng - bạc - đen, biển kiểm soát 25B1- 096.01 của ông Lù Văn M để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng ông Lù Văn M không biết nên không xem xét, xử lý đối với ông Lù Văn M.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lù Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lù Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đến cơ sở giam giữ để chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao tải màu đỏ, trên bao tải có chữ “URAE”.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T với Chi Cục thi hành án dân sự huyện T).

4. Về án phí: Bị cáo Lù Văn C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Hồ Thị Tuyết